

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ
phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU, ngày 06/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phạm Sự Mạnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đảm bảo bám sát các quan điểm phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá chiến lược, giải pháp chủ yếu, phù hợp với bối cảnh, tình hình thực tế của thành phố, của phường Phạm Sự Mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển phường Phạm Sự Mạnh phát triển đến năm 2030 cơ bản đạt chuẩn các tiêu chí đô thị văn minh.

- Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của phường trong giai đoạn 2025 - 2030, phân công trách nhiệm cụ thể, nguồn lực, tiến độ và các điều kiện bảo đảm thực hiện, làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của phường thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; bộ máy hành chính phục vụ hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ; kinh tế dịch vụ phát triển, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao; quốc phòng, an ninh được giữ vững; quyết tâm đi đầu trong chuyên đổi số; quyết tâm phấn đấu đến năm 2030 xây dựng phường Phạm Sự Mạnh đạt chuẩn đô thị văn minh góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của thành phố Hải Phòng.

2. Chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội đề ra

a, Các chỉ tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

(1) Kết nạp đảng viên: Phân đầu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3% tổng số đảng viên trở lên.

(2) Phân đầu thành lập ít nhất **01** tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

(3) Xây dựng Đảng bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hàng năm có trên 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát; Phân đầu xây dựng chính quyền đạt chuẩn “*Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ*”; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, phân đầu hàng năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(4) Phân đầu tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy viên đạt 15% trở lên và tham gia Ban Thường vụ; tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) trong cấp ủy từ 10% trở lên.

(5) 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tổ chức đối thoại với nhân dân.

(6) Trong nhiệm kỳ phân đầu từ 2-3 mô hình Dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

(7) 100% các tổ chức cơ sở Đảng được kiểm tra, giám sát; 50% người đứng đầu giám sát chuyên đề.

(8) 100% đơn thư tố cáo, khiếu nại, kỷ luật liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên được xem xét giải quyết.

b, Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt, vượt kế hoạch thành phố giao.

(5) Phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 100%/năm.

(6) Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 13% trở lên.

(7) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 tăng 13% trở lên

(8) Tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đúng hạn đạt trên 98 %.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,2%/năm, đến năm 2028 không còn hộ nghèo.

(10) Đến năm 2030, có trên 62-63% người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

(11) Hàng năm, 100% số Tổ dân phố giữ vững danh hiệu văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 97% trở lên.

(12) 100% khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, phân loại tại nguồn.

(13) Duy trì các trường đạt và giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ I; Phân đầu đạt chuẩn quốc gia mức độ II ít nhất 02 trường trở lên.

(14) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để phát sinh điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự; giữ vững mô hình phường không ma túy; xây dựng lực lượng công an phường trong sạch, vững mạnh, hiện đại; hoàn thành 100% công tác tuyển quân và các chỉ tiêu về quốc phòng quân sự địa phương, an ninh trật tự hàng năm phấn đấu đạt đơn vị tiên tiến, quyết thắng.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

- Quán triệt, triển khai cụ thể hóa kịp thời, nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quy định của Trung ương, của thành phố phù hợp với thực tiễn địa phương, bảo đảm tổ chức thực hiện thiết thực, hiệu quả.

- Ban hành nghị quyết có chất lượng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, tính hành động cao, dễ giám sát, kiểm tra. Xây dựng chương trình hành động, chương trình công tác trọng tâm, trọng điểm, rõ tiến độ thời gian để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả.

- Đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; tăng cường kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền.

1.2. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác dân vận

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập, quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; làm tốt công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, làm rõ những vấn đề mới phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) và Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên gắn với Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng. Chủ động đấu tranh phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; xử lý kịp thời các vấn đề xã hội nhạy cảm.

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng; làm tốt công tác giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của Đảng, không ngừng nâng

cao trình độ, bồi dưỡng tư tưởng và thực hành đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện nghiêm quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo chức vụ và phát động, tổ chức thực hiện phong trào nêu gương trong toàn hệ thống chính trị với cam kết chính trị - đạo đức cá nhân hàng năm; thực hiện tốt cơ chế lấy ý kiến Nhân dân đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, nhà nước.

- Thực hiện các cơ chế bảo đảm phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trong xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên trong công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tiếp dân, đối thoại với Nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách về dân tộc, tôn giáo; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện xử lý dứt điểm các “điểm nóng”, vụ việc phức tạp.

1.3. Công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ

- Xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của hệ thống chính trị. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ định kỳ; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt mang tính hình thức đối phó.

- Xây dựng và phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và quan tâm phát triển đảng viên trong khu vực doanh nghiệp. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên hàng năm.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, trọng tâm là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, miễn nhiệm, từ chức, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu mới; rà soát, cụ thể hóa xây dựng hệ thống văn bản, các quy định về công tác cán bộ để tổ chức thực hiện bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, đúng quy định. Thực hiện hiệu quả chủ trương về thu hút và trọng dụng nhân tài, cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện quản lý biên chế của hệ thống chính trị theo quy định. Hoàn thiện khung năng lực theo vị trí việc làm và bộ công cụ đánh giá chất lượng cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá định kỳ hàng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của phường bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan, theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; thực hiện tốt cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

- Triển khai hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ “bị động” sang “chủ động”; chú trọng giám sát thường xuyên, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát chuyên đề; việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cơ quan điều tra, giám sát xã hội và các cơ quan có liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng, cấp ủy viên cùng cấp và đảng viên là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, đạo đức công vụ; việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phạm Sư Mạnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các chương trình, dự án quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và những lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm... Chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng để phòng ngừa, phát hiện vi phạm từ sớm, từ xa.

1.5. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện trực tiếp và thường xuyên của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, xử lý các vụ việc, dư luận xã hội quan tâm; thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Đẩy mạnh phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, từ cơ sở; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế kiểm soát quyền lực, nhất là trong công tác cán bộ, quản lý tài chính, tài sản công, đất đai, đầu tư công và các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm ngay khi mới phát sinh.

- Tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân;

chủ động nắm chắc tình hình, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

- Đẩy mạnh xây dựng văn hóa liêm chính, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; kịp thời biểu dương, bảo vệ người dám đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan nội chính, ủy ban kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; phát huy hiệu quả giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.6. Vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp

1.6.1. Về hoạt động của Hội đồng nhân dân

- Tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân phường đặc biệt là đại biểu hoạt động chuyên trách.

- Nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, kịp thời ban hành các nghị quyết liên quan đến các chính sách, nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức tốt các hoạt động giám sát, qua đó kịp thời nắm bắt tháo gỡ những vướng mắc, khắc phục những khó khăn, hạn chế trong quản lý nhà nước; triển khai các chính sách nhiệm vụ chính trị của địa phương; đổi mới hoạt động chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân phường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.6.2. Hoàn thiện cơ chế vận hành, đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành của Ủy ban nhân dân

- Nâng cao năng lực quản lý của chính quyền, năng lực quản trị của địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ chuyên đổi số, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả theo hướng kiến tạo phát triển.

- Đổi mới công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật của địa phương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, tạo động lực phát triển.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, giải quyết thỏa đáng đề xuất, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của người dân và doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh để duy trì mục tiêu tăng trưởng.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ gắn với kiểm tra, đánh giá, sàng lọc cán bộ, nâng cao năng lực vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

1.7. Về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng

- Thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tăng cường đổi mới sáng tạo để tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng; chú trọng tham gia xây dựng đô thị văn minh; hình thành các mô hình “tự quản - tự chủ - tự giám sát” ở cộng đồng dân cư, gắn kết chặt chẽ giữa chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở.

- Tích cực tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của phường; cơ cấu lại các hội quần chúng, các tổ chức xã hội hoạt động theo nguyên tắc tự lập, tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thật sự xuất phát từ nhu cầu của hội viên, đoàn viên.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

2.1. Quy hoạch lại không gian phát triển; đổi mới tư duy, tầm nhìn phát triển đô thị

- Xây dựng Nghị quyết và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết về xây dựng phường Phạm Sư Mạnh đến năm 2030 cơ bản đạt chuẩn các tiêu chí đô thị văn minh. Hoàn thành và triển khai thực hiện hiệu quả điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phường Phạm Sư Mạnh giai đoạn 2026 - 2030; lập Quy hoạch chung phường Phạm Sư Mạnh với các tiêu chí của đô thị văn minh.

- Phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật thông minh, hiện đại, tổ chức lại dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích phù hợp điều kiện thực tế.

2.2. Thúc đẩy phát triển công nghiệp hiện đại, thông minh

- Phát triển công nghiệp theo mô hình kinh tế tuần hoàn và tăng trưởng xanh, ứng dụng công nghệ cao và thân thiện với môi trường

- Chú trọng thu hút đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ mới, như năng lượng tái tạo và lưu trữ năng lượng, phương tiện tự hành - tự động thế hệ mới, vật liệu tiên tiến, công nghệ số - điện tử, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường; Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Thường vụ Thành uỷ Hải Phòng về chuyên đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.3. Đẩy nhanh phát triển dịch vụ chất lượng cao

- Phát triển hệ thống thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại, kết

hợp hài hòa với việc chỉnh trang, nâng cấp mạng lưới chợ truyền thống để phù hợp với nhu cầu tiêu dùng. Tập trung thu hút đầu tư mạng lưới siêu thị và cửa hàng tiện ích tại các khu vực trung tâm và dọc theo các trục giao thông chính của phường. Ưu tiên bố trí quỹ đất và hoàn thiện hạ tầng thương mại, trong đó quan tâm quy hoạch thu hút đầu tư khu logistics... bám sát định hướng Quy hoạch chung tổng thể của phường; chú trọng phát triển hạ tầng, hệ thống kho bãi tại các đầu mối giao thông, khu công nghiệp và khu kinh tế nhằm tạo lập chuỗi cung ứng đồng bộ. Khuyến khích chuyển đổi số mạnh mẽ, tạo hành lang pháp lý và hạ tầng kỹ thuật thuận lợi để thúc đẩy thương mại điện tử; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển các dịch vụ hậu cần phục vụ sản xuất công nghiệp, phát huy vai trò động lực của kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết số 68 - NQ/TW của Bộ Chính trị. Nghị quyết 79 -NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước. Chương trình số 16 - CTr/TU, ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045. Phân đấu đến năm 2030 phường cơ bản đạt chuẩn các tiêu chí đô thị văn minh, giữ vai trò là cực tăng trưởng quan trọng, kết nối chặt chẽ theo hướng xanh, bền vững và thông minh.

2.4. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng đô thị văn minh

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, sinh thái, thông minh và tuần hoàn; lấy thích ứng với biến đổi khí hậu làm nền tảng cho phát triển bền vững. Tập trung phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp xanh, nông nghiệp số, từng bước đưa kinh tế nông nghiệp trở thành trụ cột quan trọng của nền kinh tế địa phương.

Ưu tiên thu hút đầu tư hình thành các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với hệ thống logistics và công nghiệp chế biến nhằm gia tăng giá trị sản phẩm. Phát triển mô hình nông nghiệp đa giá trị, kết hợp hài hòa giữa sản xuất với du lịch trải nghiệm; bảo đảm an ninh lương thực, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh và nâng cao thu nhập, đời sống của người dân.

Tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực có lợi thế cạnh tranh; chuyển đổi diện tích đất sản xuất kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hữu cơ, tăng cường ứng dụng khoa học – công nghệ, cơ giới hóa, tự động hóa; sử dụng giống mới năng suất cao, chất lượng tốt. Thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp, nhất là trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững thông qua liên kết chặt chẽ giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp trong các khâu sản xuất – chế biến – tiêu thụ. Tăng cường xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu khi đủ điều kiện. Củng cố, phát triển hợp tác xã kiểu mới; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn.

Thực hiện linh hoạt chính sách đất đai, chuyển đổi đất trồng lúa hiệu quả thấp sang các mục đích có giá trị kinh tế cao hơn phù hợp quy hoạch. Phát triển các vùng

sản xuất hàng hóa tập trung, chuyên canh, gắn với các sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 07-Q/TU ngày 29/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về đổi mới mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa quy mô lớn giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Song song với đó, tập trung xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Hoàn thiện quy hoạch đô thị; đầu tư hệ thống giao thông, cấp thoát nước, điện chiếu sáng; phát triển không gian xanh, công viên và các khu sinh hoạt cộng đồng. Tăng cường quản lý trật tự xây dựng, đảm bảo tuân thủ quy hoạch; xử lý nghiêm các vi phạm về lấn chiếm vỉa hè, lòng đường. Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả thu gom, xử lý rác thải; giảm thiểu ô nhiễm không khí, nước và tiếng ồn; khuyến khích sử dụng năng lượng sạch, thân thiện môi trường.

Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt quy định trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phát huy giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống gắn với quá trình phát triển đô thị hiện đại. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm của người dân trong xây dựng đô thị văn minh.

2.5. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực khoa học - công nghệ nhằm phục vụ các ngành kinh tế; trong đó, ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực trọng điểm, tạo đột phá về chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57 -NQ/TW của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh tiếp thu, chuyển giao công nghệ để nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên 3 trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội, đảm bảo an toàn thông tin mạng và phát triển nhân lực số. Nâng cao năng lực, chất lượng thông tin truyền thông.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan Đảng, Nhà nước lên môi trường số; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

2.6. Khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 02 - CT/TU ngày 20/10/2025 của Thành ủy Hải Phòng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên khí hậu, tài nguyên nước để góp phần hỗ trợ hiệu quả công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

3.1. Thực hiện các chính sách xã hội

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách và huy động nguồn lực xã hội hóa chăm lo cho người có công, người cao tuổi và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ thường xuyên và đột xuất đối với nhóm yếu thế, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ. Thúc đẩy thị trường lao động phát triển lành mạnh gắn với quản lý hiệu quả hoạt động tuyển dụng và sử dụng nhân lực trên địa bàn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và triển khai tốt các chính sách hỗ trợ cho cả hai phía: doanh nghiệp và người lao động; gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

3.2. Về lĩnh vực giáo dục, y tế

3.2.1. Hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

- Tạo bước chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng giáo dục và đào tạo; quán triệt và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 06, ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp theo hướng tinh gọn, chuẩn hóa và hiện đại hóa.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút tối đa các nguồn vốn ngoài ngân sách để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại và phát triển đội ngũ nhà giáo.

3.2.2. Bảo đảm nền y tế công bằng, bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân

- Phát triển hệ thống y tế phường theo hướng hiện đại, đồng bộ và bền vững; đảm bảo tính kế thừa và kết nối cũng như liên kết vùng góp phần nâng cao thể chất, tinh thần, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của nhân dân trong tỉnh theo Nghị quyết số 72- NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp và hiện đại hóa trang thiết bị cho các cơ sở khám chữa bệnh tại phường, củng cố và nâng cao năng lực mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng; đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác dân số, chăm sóc trẻ em và an toàn vệ sinh thực phẩm.

3.3. Về phát triển văn hóa

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Xây dựng mô hình “ Phường Phạm Sư Mạnh văn minh, hạnh phúc”. Xây dựng và phát triển toàn diện văn hóa, con người phù hợp với xu thế thời đại; trọng tâm là kiến tạo môi trường văn hóa lành mạnh trong mọi lĩnh vực đời sống; đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với duy trì các hoạt động thể thao, giải trí nhằm nâng cao đời sống tinh thần, tạo động lực để Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hệ thống di tích, đặc biệt tại các di tích lịch sử Quốc gia; chú trọng quy hoạch các không gian văn hóa mang đậm bản sắc các dân tộc.

- Phát triển thể dục - thể thao, nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng sống của nhân dân một cách toàn diện, kết hợp việc mở rộng và nâng cao chất lượng phong trào thể thao quần chúng.

- Phát triển hệ thống truyền thông và thông tin truyền thanh cơ sở theo hướng chuyên đổi số hiện đại. Nâng cao hiệu quả thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh phụng, tạo sự đồng thuận xã hội và thu hút nguồn lực đầu tư phát triển.

4. Công tác quốc phòng, an ninh

4.1. Về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương

- Xây dựng khu vực phòng thủ quân sự vững chắc, chủ động đấu tranh phòng chống có hiệu quả âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Xây dựng thể trận quốc phòng kết hợp với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có chất lượng, số lượng hợp lý, nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; đảm bảo vững chắc chủ quyền, an ninh chủ động, ứng phó kịp thời với các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyên quân, tuyên sinh quân sự, giáo dục quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

4.2. Về nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, hành động trong toàn lực lượng công an phường; xây dựng lực lượng Công an phường cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; xây dựng thể trận an ninh nhân dân trên không gian mạng, xây dựng thể trận an ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận lòng dân vững chắc, toàn diện, chặt chẽ phát huy mạnh mẽ phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, giải quyết những vấn đề phức tạp về trật tự, an toàn xã hội ngay từ cơ sở; ứng phó kịp thời, hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống. Tập trung đấu tranh với các loại tội phạm; không để tồn tại và hình thành các tuyến, địa bàn, tụ điểm phức tạp, “điểm nóng” về tội phạm. Duy trì phường Phạm Sư Mạnh không ma túy; phấn đấu xây dựng phường Phạm Sư Mạnh không tội phạm

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự gắn với đẩy mạnh toàn diện công tác cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ gắn với ứng dụng công nghệ, chuyên đổi số, dữ liệu số trong quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh, trật tự.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Chương trình hành động này đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; nghiên cứu, rà soát các giải pháp huy động nguồn lực để triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ đã đề ra, phân đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng và Nghị quyết Đại hội đại biểu phường Phạm Sư Mạnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; nâng cao chất lượng kỳ họp, giám sát, chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; kịp thời ban hành nghị quyết để thể chế hóa các chủ trương, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

3. Ủy ban nhân dân phường chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn, công chức và đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo đảm gắn với dự toán ngân sách, nguồn lực, tiến độ thực hiện và chế độ kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường theo định kỳ hàng năm. Văn phòng Đảng ủy cập nhật tiến độ triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình hành động để kịp thời thông tin, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ của phường./.

Nơi nhận

- Ban Thường vụ Thành ủy, (để b/c)
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, (để b/c)
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Ban Chấp hành Đảng bộ,
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND phường,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐU,
- Các phòng, ban chuyên môn UBND phường,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ

Nguyễn Văn Hùng

